TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 929/2017/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng phiên họp phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Biện Thị Hoa

Các Thẩm phán: Bà Bùi Ngọc Anh

Bà Nguyễn Thu Chinh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Phan Thị Thu Hiền - Cán bộ Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Thanh Hải - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 17/2017/QĐST-KDTM ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã nhận định: Người khởi kiện ghi không đúng tên, địa chỉ của người bị kiện.

Căn cứ vào Điều 48, 192, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Quận 12 đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn:
Công ty TNHH P
Địa chỉ: 22-36 đường H và 57-69F đường K, phường N, Quận Q, TPHCM.

Bị đơn:
1/ Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại L
Địa chỉ: 1691/3N Quốc lộ Q, Khu phố E, phường Đ, Quận W, TPHCM
2/ Công ty TNHH Một thành viên Thương mại L
Địa chỉ: 1691/3N Quốc lộ Q, Khu phố E, phường Đ, Quận W, TPHCM.

Ngày 03/4/2016, công ty TNHH P có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ trên.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau: Tòa án nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 17/2017/QĐST-KDTM ngày 30/3/2017 là không phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng phiên họp chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Xét yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH P, Hội đồng phiên họp xét thấy: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 17/2017/KDTM-ST ngày 30/3/2017, tại phần xét thấy

Tòa án nhân dân Quận 12 đình chỉ vụ án với lý do "người khởi kiện ghi không đúng tên, địa chỉ của người bị kiện", nhưng lại không căn cứ cụ thể điểm, khoản nào của Điều 192 để đình chỉ giải quyết vụ án là chưa chính xác.

Xét thấy: Về tư cách pháp lý của bị đơn:

1/ Đối với Hợp đồng cung cấp dầu mỡ nhờn và đầu tư trang thiết bị số 233SG07-HDOEM ngày 09.07.2007, nguyên đơn xác định bị đơn là Công ty TNHH MTV Thương mại L, nay là Công ty TNHH Thương mại L (gọi tắt là "Công ty TNHH L").

Công ty CP Sản xuất và Thương mại L (gọi tắt là "Công ty CP L") đã thành lập Công ty TNHH MTV Thương mại L vào ngày 29/8/2007.

Ngày 01/07/2008, Công ty CP L đã gửi cho Công ty Liên doanh P thông báo số 001/DX-CN.MTC/2008, đề nghị chuyển đổi tên pháp nhân trong Hợp đồng cung cấp dầu nhờn từ Công ty CP L thành Công ty TNHH MTV Thương mại L.

Tiếp theo đó, ngày 01/08/2008, Công ty CP L, Công ty TNHH MTV Thương mại L và Công ty TNHH P cùng nhau ký kết Biên bản chuyển giao hợp đồng về việc "chuyển giao trách nhiệm và quyền lợi của Hợp đồng cung cấp dầu mỡ nhờn và đầu tư trang thiết bị số 233SG07-HDOEM-D: Toàn bộ nghĩa vụ và quyền lợi của Hợp đồng số 233SG07-HDOEM-D ngày 09/7/2007 được chuyển giao từ Công ty CP L sang cho Công ty TNHH MTV Thương mại L kể từ ngày 01/08/2008.

Theo Phiếu cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh của Doanh nghiệp ngày 12/02/2016 của Sở kế hoạch và đầu tư TPHCM xác nhận rằng: Công ty TNHH MTV Thương mại L đã chuyển đổi thành Công ty TNHH Thương mại L.

Theo quy định tại Điều 31 khoản 4 của Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01.10.2010 về "chuyển đổi công ty TNHH một thành viên thành công ty TNHH hai thành viên trở lên": "Công ty chuyển đổi đương nhiên kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của công ty được chuyển đổi".

Như vậy, Công ty TNHH L là công ty chuyển đổi sẽ kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của Công ty MTV Thương mại L. Do vậy, nguyên đơn khởi kiện Công ty TNHH MTV Thương mại L (nay là Công ty TNHH Thương mại L) trong vụ án là chính xác, đúng quy định pháp luật.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Thương mại L đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 05/12/2014 thì địa chỉ trụ sở chính của công ty đặt tại 1691/3N Quốc lộ 1A, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, TPHCM.

2/ Đối với Hợp đồng cung cấp dầu nhờn và đầu tư trang thiết bị số 212SG07-HDOEM-D ngày 09.07.2007, nguyên đơn xác định Bị đơn là Công ty CP Sản xuất và Thương mại L:

Vào ngày 16.10.2007, Công ty CP L gửi cho Công ty Liên doanh P Thông báo số 016/CV-TB/2007 về việc thay đổi tên giao dịch. Theo đó: Chuyển tên giao dịch cũ từ Chi nhánh Công ty CP SX và TM L thành tên giao dịch mới là Công ty TNHH MTV Thương

mại L. Việc thay đổi tên giao dịch chỉ để xuất hóa đơn từ Chi nhánh Công ty CP L thành MTV Thương mại L, không làm thay đổi tư cách pháp lý của Chi nhánh Công ty CP L trong hợp đồng cung cấp dầu nhờn và đầu tư trang thiết bị số 212SG07-HDOEM-D ngày 09/07/2007.

Chi nhánh Công ty CP Thương mại L hoạt động theo ủy quyền của Công ty CP L. Do đó công ty CP L sẽ thay thế Chi nhánh Công ty CP L là bị đơn.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại L đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 19/09/2016 thì địa chỉ trụ sở chính của công ty đặt tại 1691/3N Quốc lộ Q, Khu phố E, phường Đ, Quận W, TPHCM.

Từ những phân tích trên xét thấy nguyên đơn đã khởi kiện Công ty CP Sản xuất và Thương mại L và Công ty TNHH MTV Thương mại L (nay là Công ty TNHH TM L) trong vụ kiện "tranh chấp kiện đòi tài sản" là có căn cứ. Quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân Quận 12 ghi "Người khởi kiện ghi không đúng tên, địa chỉ của người bị kiện" là không chính xác.

Với những nhận định nêu trên, Hội đồng phiên họp quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của TNHH P và hủy quyết định đình chỉ nêu trên của Tòa án nhân dân Quận 12, TPHCM.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 17/2017/QĐST-KDTM ngày 30/3/2017 của Toà án nhân dân Quận 12 và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 12 tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Công ty TNHH P không phải chịu án phí phúc thẩm nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0024343 ngày 16/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, TPHCM.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Quận 12;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Biện Thị Hoa